TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÌNH ĐẠI, TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 209/2017/QĐST- HNGĐ	*Bình Đại, ngày 02 tháng 8 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân Gia đình thụ lý số: 301/2017/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 7 năm 2017 giữa:

* Nguyên đơn: Lê Minh K, sinh năm 1986.

Địa chỉ: ấp P, xã TP, huyện BĐ, tỉnh Bến Tre.

* Bị đơn: Nguyễn Thị T, sinh năm 1987.

Địa chỉ: ấp PH, xã TP, huyện BĐ, tỉnh Bến Tre.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào Điều 55, 57, 81, 82, 83, 84 và Điều 119 của Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 7 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 7 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Lê Minh K với chị Nguyễn Thị T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh Lê Minh K được tiếp tục nuôi hai con chung tên là Lê Trang Thư, sinh ngày 20/8/2007; Lê Nhật Long, sinh ngày 02/6/2011, sự thỏa thuận này phù hợp với nguyện vọng của cháu Thư.

Ghi nhận sự tự nguyện của anh Lê Minh K nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu chị Nguyễn Thị T cấp dưỡng nuôi con.

Chị T không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được cản trở.

Trong thời gian con chung của anh K, chị T chưa tròn 18 tuổi, anh K được quyền yêu cầu cấp dưỡng nuôi con, chị T được quyền yêu cầu thay đổi việc nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Hai bên khai không có, nên không xét đến.

- Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm:

Anh Lê Minh K tự nguyện chịu toàn bộ án phí là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà anh K đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0005806 ngày 04 tháng 7 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre. Vậy, anh K được hoàn lại số tiền chênh lệch còn lại là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bến Tre (Phòng KTNV và THA);
- VKSND huyện Bình Đại;
- Chi cục THADS huyện Bình Đại;
- UBND xã Thạnh Phước;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Trần Văn Tuấn